

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 20-8 -2019

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Huỳnh Tố Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Lành

2. Ông Trần Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Loan– Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2019/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99A/2019/QĐXX-ST ngày 08 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thúy K, sinh năm 1993.

Trú tại: ấp Kh, xã Q, huyện Đ, tỉnh C.

Bị đơn: Anh Phan Trúc Th, sinh năm 1989.

Trú tại: ấp 4, xã Ph, huyện P, tỉnh B.

(Chị Lâm Thúy K, anh Phan Trúc Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày ngày 05 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Lâm Thúy K trình bày: Chị xây dựng hôn nhân với anh Phan Trúc Th vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau vào ngày 24/12/2014. Quá trình chung sống vợ chồng chị chỉ chung sống được khoảng 03-04 tháng, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng anh đã không còn chung sống khoảng 07 năm nay. Quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung và cũng không tạo lập được tài sản chung. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Phan Trúc Th, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Anh Phan Trúc Th không có mặt theo thông báo triệu tập của Tòa án nên không thể thu thập chứng cứ từ lời khai từ anh Phan Trúc Th.

Về chứng cứ Tòa án đã thu thập được: Bản tự khai của chị Lâm Thúy K, biên bản lấy lời khai của chị Lâm Thúy K, giấy đăng ký kết hôn và biên bản xác minh tình trạng

hôn nhân giữa chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th, đơn xin xác nhận nơi cư trú của anh Phan Trúc Th, sổ hộ khẩu của chị Lâm Thúy K, anh Phan Trúc Th.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình đúng theo quy định của Pháp luật. Nguyên đơn cũng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Chị Lâm Thúy K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, đối với bị đơn anh Phan Trúc Th đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên anh Phan Trúc Th đã vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy đề nghị căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Phan Trúc Th, chị Lâm Thúy K. Từ đó đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị gì về tố tụng cần khắc phục đối với vụ án.

Về nội dung: Chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th xây dựng hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nay xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thúy K đối với anh Phan Trúc Th; Chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung chị Lâm Thúy K không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 05 tháng 3 năm 2019 chị Lâm Thúy K có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phan Trúc Th; cùng ngày chị Lâm Thúy K đã nộp tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật và Tòa án đã thụ lý vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long. Chị Lâm Thúy K đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phan Trúc Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với chị Lâm Thúy K, anh Phan Trúc Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th xây dựng hôn nhân vào năm 2012 trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau vào ngày 24/12/2012 đúng theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Theo chị Lâm Thúy K xác định quá trình chung sống chị và anh Th phát sinh nhiều mâu thuẫn, chỉ chung sống được khoảng thời gian 04 tháng, đã ly thân 07 năm nay nên chị không còn tình cảm với anh Th, nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Phan Trúc Th. Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th tại địa phương ngày 25/3/2019 thì xác định được vợ chồng chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Từ đó có cơ sở xác định cuộc sống hôn nhân giữa chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ Điều 56 Luật

hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lâm Thúy K ly hôn với anh Phan Trúc Th.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th không có con chung.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Lâm Thúy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lâm Thúy K phải chịu 300.000đ.

[6] Từ những nhận định trên xét đề nghị của đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 9, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th.
2. Về quan hệ con chung: Chị Lâm Thúy K và anh Phan Trúc Th không có con chung.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Lâm Thúy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lâm Thúy K phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị Lâm Thúy K đã nộp tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013889 ngày 06/3/2019 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phước Long, chị Lâm Thúy K đã nộp đủ.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- CQTHA huyện Phước Long
- VKSND huyện Phước Long
- UBND xã Quách Phẩm
- Các đương sự
- Lưu

Hồ Huỳnh Tố Hiền